

Số: 37/2024/QĐST-DS

Hữu Lũng, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/11/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau, giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-DS ngày 10/10/2024, về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lương Văn T, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn ĐL, xã ĐT, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển S. Địa chỉ trụ sở: Thôn ĐL, xã ĐT, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành Ph; chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ dân sự.

Công ty cổ phần đầu tư và phát triển S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lương Văn T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) – là trị giá 50 cây keo Công ty đã chặt bán cho người khác, ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ thời điểm người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí.

- Do các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trước khi mở phiên tòa nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của vụ án được xác định là 50% của số tiền 300.000 đồng (do giá trị tranh chấp dưới 6.000.000 đồng). Ông Lương Văn T và Công ty cổ phần đầu tư và phát triển S, mỗi bên phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 75.000 đồng. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển S tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm thay cho ông Lương Văn T. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm Công ty cổ phần đầu tư và phát triển S phải chịu nộp ngân sách Nhà nước là 150.000 đồng.

- Nguyên đơn ông Lương Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 375.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số: 0004837 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h.Hữu Lũng;
- Chi cục THADS h.Hữu Lũng ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thảo Nguyên